

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Vụ Khoa học - Công nghệ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Vụ Khoa học - Công nghệ là tổ chức tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý về công tác khoa học và công nghệ trong giao thông vận tải bao gồm: hoạt động khoa học công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ; quản lý về kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng phương hướng, chiến lược, kế hoạch dài hạn năm năm và hàng năm, các chương trình, nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ của Bộ; tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ khoa học công nghệ sau khi đã được Bộ phê duyệt; tổ chức thẩm định nội dung khoa học công nghệ trong các chiến lược, quy hoạch, dự án ngành giao thông vận tải.

2. Tham gia xây dựng các luật, pháp lệnh, chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến khoa học công nghệ; hướng

dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, hợp tác phát triển khoa học công nghệ, sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực giao thông vận tải.

3. Tham mưu trình Bộ trưởng kế hoạch xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật; chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ (trừ các định mức liên quan đến việc lập đơn giá, dự toán xây dựng công trình giao thông) theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng các cơ chế, chính sách về đầu tư phát triển khoa học công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ, hướng phát triển công nghệ mũi nhọn, công nghệ cao trong ngành Giao thông vận tải.

5. Chủ trì tham mưu việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp một số dịch vụ sự nghiệp công do ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí trong lĩnh vực khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

6. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ dưới các hình thức chương trình, đề tài, dự án do Bộ chủ trì thực hiện; tổ chức đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng đối với các đề tài cấp Bộ; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ hoạt động của đơn vị; là đầu mối thường trực Hội đồng Khoa học công nghệ cấp Bộ.

7. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác dự báo, thống kê, thông tin khoa học công nghệ, các dịch vụ khoa học công nghệ phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc áp dụng hệ thống tiêu chuẩn đo lường chất lượng, các hệ thống quản lý chất lượng trong giao thông vận tải; tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận khả năng hoạt động của các phòng thí nghiệm chuyên ngành giao thông vận tải theo phân công của Bộ trưởng; tham mưu trình Bộ trưởng ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc danh mục quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng:

a) Quy định và hướng dẫn thực hiện quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật của: phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không; các phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng; các công trình, thiết bị chuyên dùng sử dụng trong lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định của pháp luật;

b) Quy định việc thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sản xuất, lắp ráp, sửa chữa hoán cải phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng và các trang thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải;

c) Phê duyệt các đề án, dự án sản xuất thử nghiệm, triển khai thực nghiệm, ứng dụng phát triển công nghệ mới, vật liệu mới trong ngành Giao thông vận tải; các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học, theo sự phân công của Bộ trưởng;

d) Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, điều kiện hoạt động của cơ sở thiết kế, sản xuất, bảo dưỡng hoặc thử nghiệm tàu bay, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và các trang thiết bị tàu bay tại Việt Nam;

đ) Quy định danh mục phương tiện, thiết bị và xe máy chuyên dùng phải đăng ký (trừ phương tiện phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá).

10. Tham gia quản lý hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ; là đầu mối hướng dẫn, tổng hợp hoạt động thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

11. Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học công nghệ; phổ biến, tập huấn việc áp dụng các tiêu chuẩn, hệ thống quản lý chất lượng, quy trình, quy phạm có liên quan vào trong ngành Giao thông vận tải; tổng kết đánh giá các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học công nghệ trong ngành Giao thông vận tải.

12. Tham gia phân bổ kinh phí khoa học công nghệ.

13. Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức thuộc Vụ theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Vụ Khoa học - Công nghệ không có phòng trực thuộc, được sử dụng con dấu của Bộ khi lãnh đạo Vụ ký thừa lệnh Bộ trưởng.

2. Biên chế của Vụ Khoa học - Công nghệ gồm có Vụ trưởng, một số Phó Vụ trưởng và các chuyên viên do Bộ trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Bộ được giao.

3. Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm; Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng.

### **Điều 4. Nguyên tắc hoạt động**

1. Bộ trưởng điều hành hoạt động của Vụ chủ yếu thông qua Vụ trưởng.

2. Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ theo chế độ chuyên viên; Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về những công việc được phân công theo quy định của pháp luật.

3. Các Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng, trực tiếp chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ theo phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về phần việc đó.

4. Công chức trong Vụ chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Vụ trưởng và sự chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ của các Phó Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Vụ về phần việc được giao. Trường hợp Lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với Phó Vụ trưởng và chuyên viên, Phó Vụ trưởng và chuyên viên có trách nhiệm thực hiện, sau đó báo cáo lại Vụ trưởng.

5. Vụ có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức giúp việc Bộ trưởng, các tổ chức trong và ngoài ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 2556/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 08 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và bộ máy tổ chức của Vụ Khoa học - Công nghệ, Quyết định số 34/QĐ-BGTVT ngày 05 tháng 01 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ Khoa học - Công nghệ, Quyết định số 746/QĐ-BGTVT ngày 06 tháng 04 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ Khoa học - Công nghệ và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

